

HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI
(TERM DEPOSIT CONTRACT)
Số ¹ (No.):

Hôm nay, ngày tháng năm , tại chúng tôi gồm các bên như sau:

Today, on this day of,, at, the parties are as follows:

BÊN NHẬN TIỀN GỬI: NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG (OCB)**DEPOSIT RECEIVING BANK: ORIENT COMMERCIAL JOINT STOCK BANK**

Chi nhánh/Phòng giao dịch (Branch / Transaction Office):

Địa chỉ (Address):

Điện thoại (Tel): Fax:

Người đại diện (Represented by): Chức vụ (Position):

(Sau đây gọi là **Bên A**) (Hereafter referred to as **Party A**)**BÊN GỬI TIỀN (DEPOSITOR):****Họ và tên (Full name):**Người cư trú (Resident in Vietnam): ☐ Có (Yes) ☐ Không (No).

Quốc tịch (Nationality):

Thẻ CC/CCCD/HC (ID/Citizen ID/ PP No): Ngày cấp (Date of issue): ... / ... /

Nơi cấp (Place of issue):

Số thị thực/Số thẻ tạm trú/Số thẻ thường trú (Visa/ Temporary Resident Card /Permanent Resident Card No):

..... Ngày cấp (Date of issue): ... / ... / Nơi cấp (Place of issue):

Địa chỉ liên lạc (Contact address):

Điện thoại (Tel): Email:

Người đại diện hợp pháp (nếu có) (Legal representative (if any)):

Thẻ CC/CCCD/HC (ID/Citizen ID/ PP No): Ngày cấp (Date of issue) ... / ... /

Nơi cấp (Place of issue):

Số thị thực/Số thẻ tạm trú/Số thẻ thường trú (Visa/ Temporary Resident Card /Permanent Resident Card No): Ngày cấp (Date of issue) : ... / ... / Nơi cấp (Place of issue):

Điện thoại (Tel): Email:

(Sau đây gọi là **Bên B**) (Hereafter referred to as **Party B**)

Hai bên cùng thoả thuận ký kết Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn (“Hợp đồng”) với các điều khoản như sau (The two parties agree to enter into this Term Deposit Contract («Contract») under the following terms):

Điều 1: Điều khoản gửi tiền (Article 1: Deposit terms)

Bên B đồng ý gửi tiền gửi có kỳ hạn tại Bên A theo những điều khoản và điều kiện dưới đây (Party B agrees to place a term deposit at Party A under the following terms and conditions):

- Số tiền gửi (Deposit amount):
(Bằng chữ/ in words):
- Thời hạn gửi tiền (Term of deposit): tháng (months)
Ngày gửi tiền (Date of deposit):/...../..... Ngày đến hạn (Maturity date):/...../.....
- Loại tiền (Currency):(VND/USD)
- Lãi suất (Interest rate): %/năm (%/p.a)
- Phương thức trả lãi (Interest Payment Method): ☐ Hàng tháng (Monthly) ☐ Hàng quý (Quarterly)
☐ Hàng 6 tháng (Every 6 months) ☐ Cuối kỳ (Maturity)

Điều 2: Phương thức tính lãi (Article 2: Interest calculation method)

- Thời hạn tính lãi: Được xác định từ ngày nhận tiền gửi đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết khoản tiền gửi (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi) và thời điểm xác nhận số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi. (The interest calculation period shall commence on the date the deposit is received and end on the day immediately preceding the full repayment date of the deposit, on the basis that the first day is included and the last day is excluded. The balance for interest calculation shall be determined at the end of each day during such period.)
- Công thức tính lãi/Interest Calculation Formula:

Tiền lãi =	$\frac{\text{Số tiền} \times \text{Lãi suất (\%/năm)} \times \text{Số ngày thực gửi}}{365}$
------------	---

$Interest = Principal \times Interest Rate (\% \text{ per annum}) \times Actual Number of Days / 365$

Điều 3: Phương thức gửi tiền và thanh toán gốc lãi (Article 3: Receipt of the deposit and payment)

- Phương thức gửi tiền (Method of Deposit)
 - Vào ngày gửi tiền, Bên B đồng ý để Bên A trích số tiền nêu tại khoản 1 Điều 1 từ tài khoản thanh toán của Bên B mở tại Bên A để thực hiện gửi tiền theo Hợp đồng này. Thông tin tài khoản của Bên B như sau: (On the date of deposit, Party B agrees to allow Party A to automatically deduct the amount mentioned at Clause 1, Article 1 from Party B's current account opened at Party A to deposit according to this contract. Party B's account information:)
Chủ tài khoản (Account holder): Số tài khoản (Account No.):
Mở tại: Ngân hàng TMCP Phương Đông (Opened at: Orient Commercial Joint Stock Bank) – Chi nhánh/Phòng giao dịch (Branch/ Transaction Office)

- 1.2. Hai Bên xác nhận rằng, trách nhiệm của Bên A đối với Bên B theo quy định tại Hợp đồng này sẽ chỉ phát sinh kể từ ngày Bên A nhận được đầy đủ số tiền gửi của Bên B theo quy định tại Hợp đồng này. *(The two Parties confirm that Party A's liability to Party B as stipulated in this Contract will only arise from the date Party A receives the full deposit amount of Party B as stipulated in this Contract).*
2. Phương thức thanh toán gốc và lãi *(Method of Payment of Principal and Interest)*
- 2.1. Vào ngày đến hạn, khoản tiền gốc và lãi được chi trả theo phương thức: *(On the maturity date, Party A and Party B agree to):*
- ☐ **Không tái tục** Hợp đồng, toàn bộ **số tiền gốc và lãi** sẽ được Bên A tự động chuyển vào tài khoản thanh toán của Bên B nêu tại Khoản 1 Điều này *(No automatic renewal, the full principal and interest shall be automatically transferred by Party A to Party B's current account specified in Clause 1 of this Article).*
 - ☐ **Tự động tái tục đối với khoản tiền gốc**, còn khoản tiền lãi sẽ được chuyển vào tài khoản thanh toán của Bên B quy định tại Khoản 1 Điều này. Việc tự động tái tục sẽ được thực hiện liên tục và không giới hạn số lần *(Automatic renewal the principal; the interest shall be transferred into Party B's current account specified in Clause 1 of this Article. Such automatic renewal shall continue consecutively without limitation on the number of renewals).*
 - ☐ **Tự động tái tục đối với toàn bộ gốc và lãi**, khoản tiền lãi sẽ được nhập chung với tiền gốc và tái tục thêm một kỳ hạn bằng kỳ hạn gửi ban đầu. Việc tự động tái tục sẽ được thực hiện liên tục và không giới hạn số lần *(Automatic renewal of the full principal and accrued interest, whereby the earned interest is capitalized and added to the principal, and the total amount is rolled over for an additional term equal to the original deposit tenor. Such automatic renewal shall continue consecutively without limitation on the number of renewals).*
- 2.2. Trường hợp ngày đến hạn tiền gửi có kỳ hạn rơi vào ngày nghỉ, lễ, ngày mà Bên A không mở cửa làm việc thì ngày đến hạn của tiền gửi có kỳ hạn sẽ là ngày làm việc tiếp theo liền kề sau ngày nghỉ, lễ, ngày không mở cửa làm việc đó *(In the event that the maturity date of a term deposit falls on a weekend, public holiday, or other non-business day as prescribed by the Bank, such maturity date shall be deemed to fall on the immediately succeeding business day).*
- 2.3. Trường hợp Bên B là cá nhân nước ngoài là người cư trú, người không cư trú có thời hạn cư trú tại Việt Nam từ 06 (sáu) tháng trở lên, có thỏa thuận tái tục tiền gốc hoặc toàn bộ gốc và lãi mà thời hạn gửi tiền sau khi tái tục/ kéo dài vượt quá thời hạn hiệu lực còn lại của giấy tờ xác minh thông tin cá nhân của Bên B, thì tại ngày đến hạn khoản tiền, Bên A sẽ chuyển toàn bộ tiền gốc và lãi phát sinh (nếu có) vào tài khoản thanh toán Bên B quy định tại Khoản 1 Điều này *(In the event that Party B is a foreign individual, whether resident or non-resident, having a permitted duration of stay in Vietnam of six (06) months or more, and there is an agreement for automatic renewal of principal or of both principal and interest, but the deposit term after such renewal/extension exceeds the remaining validity of Party B's identification documents, then on the maturity date, Party A shall transfer the entire principal and accrued interest (if any) to Party B's payment account as specified in Clause 1 of this Article).*

Điều 4: Chi trả khoản tiền gửi trước hạn (Article 4: Premature withdrawal)

1. Tắt toán trước hạn (*Premature withdrawal*): Bên B được hưởng lãi suất không kỳ hạn thấp nhất theo quy định của Bên A áp dụng đối với đối tượng khách hàng và loại đồng tiền đã gửi tương ứng tại thời điểm tắt toán tiền gửi trước hạn (*Party B shall be entitled to the lowest demand deposit interest rate prescribed by Party A for the relevant currency at the time of early termination of the term deposit*).
2. Đối với rút trước hạn một phần tiền gửi *In the case of partial early withdrawal of the term deposit*.
 - 2.1. Chỉ áp dụng loại tiền Việt Nam đồng/ *Applies only to Vietnamese dong (VND)*.
 - 2.2. Bên B phải duy trì số dư gốc của khoản tiền gửi có kỳ hạn tối thiểu là 100.000 VND/ *Party B shall maintain a minimum outstanding principal balance of VND 100,000 for the term deposit*.
 - 2.3. Đối với phần gốc rút trước hạn, Bên B được hưởng mức lãi suất tối đa bằng mức lãi suất không kỳ hạn thấp nhất của OCB đối tượng khách hàng và loại đồng tiền đã gửi tương ứng tại thời điểm rút trước hạn một phần tiền gửi. Mức lãi suất áp dụng cụ thể trong trường hợp này được xác định theo thông báo của OCB trong từng thời kỳ và được niêm yết tại website <http://www.ocb.com.vn>. Đối với phần tiền gửi còn lại duy trì đến ngày đến hạn, khách hàng được hưởng mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tiền gửi/ hoặc thỏa thuận sửa đổi bổ sung HĐTG (nếu có) (*In the event of partial withdrawal of the deposit, the applicable interest rate shall not exceed the lowest non-term deposit interest rate offered by OCB to individual customers for the corresponding currency at the time of such partial early withdrawal. Such withdrawal or settlement shall also be subject to OCB's regulations on early withdrawal of deposits as applicable from time to time. For the remaining deposit amount maintained until the Maturity Date, the Customer shall receive the interest rate agreed under the Term Deposit Contract and/or Amendment and Supplement to Term Deposit Contract (if any)*).
3. Phí rút tiền gửi trước hạn được thu theo Biểu phí do Bên A quy định từng thời kỳ và được niêm yết tại cổng thông tin điện tử của OCB (website <http://www.ocb.com.vn>) (*Fees for early withdrawal of deposits shall be collected according to the Fee Schedule prescribed by Party A from time to time and published on OCB's official website*).

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ Bên B (Article 5: Rights and obligations of Party B)

1. Quyền của Bên B (*Party B shall have the following rights*):
 - 1.1. Được hưởng lãi tiền gửi theo lãi suất thỏa thuận với Bên A trong Hợp Đồng này kể từ ngày Bên A nhận được Số tiền gửi từ Bên B (*To be entitled to interest on the deposit at the interest rate agreed with Party A in this Contract from the date on which Party A actually receives the deposit amount from Party B*).
 - 1.2. Được yêu cầu Bên A thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản lãi, gốc đến hạn theo quy định tại Hợp đồng này (*To request Party A to pay the principal and accrued interest in full and on time in accordance with this Contract*).
 - 1.3. Được quyền thỏa thuận 01 (một) tài khoản thanh toán mở tại OCB khác tài khoản thanh toán nêu tại Khoản 1 Điều 3 để nhận lãi/ gốc khi tài khoản thanh toán này bị đóng, tạm dừng giao dịch và các trường hợp thay đổi tình trạng tài khoản thanh toán, trừ trường hợp tài khoản thanh toán bị phong tỏa theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì Bên B không có quyền yêu cầu thay đổi tài khoản thanh toán nhận gốc/lãi nêu tại Khoản 1 Điều 3 (*To designate 01 (one) current account at OCB other than the one specified in Clause 1, Article 3 to receive interest/principal when the latter is closed*,

temporarily locked and has its account status changed, except for the case where the current account is blocked by a decision of the competent State authority, then Party B may not request to change its current account to receive the principal/interest specified in Clause 1 of Article 3).

1.4. Các quyền khác theo quy định tại Hợp đồng này và các văn bản thỏa thuận khác giữa các Bên và quy định của pháp luật liên quan (*Other rights stipulated by this Contract and other agreement documents between the parties and in accordance with applicable laws and regulations*).

2. Nghĩa vụ của Bên B (*Party B shall have the following obligations*):

2.1. Cam kết rằng số tiền gửi tại Hợp đồng này có nguồn gốc hợp pháp, chịu trách nhiệm về tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc Số tiền gửi và việc người đại diện hợp pháp của Bên B (nếu có) ký kết Hợp đồng này với Bên A, được hiểu là đã có đầy đủ sự chấp thuận từ Bên B (*Undertakes that the deposit sum is of legitimate origin, to be responsible for legitimacy and other issues in connection with the origin of the Deposit amount and under Party B's ownership according to the law. The fact that Party B's legal representative signs this Contract (if any) with Party A shall be deemed as fully consented by Party B*).

2.2. Ngoài các thỏa thuận tại Hợp đồng này, Bên B có nghĩa vụ tuân thủ các quy định, hướng dẫn được ban hành trong từng thời kỳ của Bên A mà không trái với Hợp đồng này và quy định pháp luật khi thực hiện các thủ tục gửi tiền (*Apart from agreements herein, Party B shall comply with regulations and guidelines issued from time to time by Party A not contrary to this Contract and provisions of the law when conducting procedures on depositing*).

2.3. Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp Đồng này và theo pháp luật Việt Nam (*To have other obligations as stipulated in this Contract and by the Vietnamese law*).

Điều 6: Quyền và Nghĩa vụ của Bên A (Article 6: Rights and Obligations of Party A)

1. Quyền của Bên A (*Party A shall have the following rights*):

1.1. Không chịu trách nhiệm về việc xác định tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc Số tiền gửi của Bên B gửi tại Bên A (*To take no responsibility for determining the legitimacy and other matters relating to the origin of Party B's deposit to Party A*).

1.2. Được quyền sử dụng số dư của Hợp đồng này để bù trừ các khoản phải trả của Bên B đối với Bên A theo (*To apply the balance of this Contract to offset any payable amounts of Party B to Party A according to*):

- a. Bất kỳ thỏa thuận mở, sử dụng tài khoản thanh toán nào của Bên B tại Bên A; và/hoặc (*Any agreement to open and use any current account of Party B at Party A; and/or*)
- b. Bất kỳ thỏa thuận cấp tín dụng giữa Bên A và Bên B; và/hoặc (*Any credit agreement between Party A and Party B; and/or*)
- c. Bất kỳ thỏa thuận nào khác giữa Bên A và Bên B (*Any other agreements between Party A and Party B*).

1.3. Được quyền yêu cầu Bên B thực hiện các trình tự, thủ tục liên quan đến việc gửi tiền theo quy định được ban hành trong từng thời kỳ của Bên A mà không trái với Hợp đồng này và không trái quy định

pháp luật. *(To request Party B to conduct procedures, processes on deposit in accordance with regulations issued from time to time by Party A which are not contrary to this Contract and the law).*

1.4. Trường hợp vào ngày đến hạn mà tài khoản thanh toán của Bên B để nhận chi trả tiền gửi theo thỏa thuận tại Hợp đồng này không còn tồn tại hoặc bị hạn chế/ không thể ghi có (tạm dừng giao dịch, đóng,..) mà Bên B chưa cung cấp Tài khoản thanh toán khác theo quy định của OCB để nhận chi trả tiền gửi và các bên không có thỏa thuận tái tục Hợp đồng, Bên A được quyền tắt toán Hợp đồng này và chuyển số tiền gửi vào tài khoản giữ hộ chờ thanh toán của Bên A và số tiền này không được hưởng lãi suất *(In case on the maturity date, Party B's current account to receive the deposit payment according to this Contract no longer exists or is restricted/ unable to be credited (including but not limited to being frozen or closed) but Party B does not designate another current account in accordance with OCB's regulations to receive deposit payment and the two parties have no agreement to roll-over the Contract, Party A has the right to finally settle this Contract and transfer the deposit amount to Party A's pending account and the deposit amount will not earn interest).*

1.5. Các quyền khác theo quy định tại Hợp đồng này và các văn bản thỏa thuận khác giữa các Bên và quy định của pháp luật liên quan *(To have other rights as prescribed in this Contract and other agreements between the Parties and relevant laws).*

2. Nghĩa vụ của Bên A *(Party A shall have the following obligations):*

2.1. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn Số tiền gửi (cả gốc, lãi phát sinh) khi đến hạn và lãi quá hạn (nếu có) cho Bên B theo quy định tại Hợp Đồng này *(To make full and timely payment of the deposit principal, accrued interest and overdue interest (if any) to Party B according to this Contract).*

2.2. Giữ bí mật số dư tiền gửi có kỳ hạn của Bên B và đảm bảo an toàn tiền gửi cho Bên B. Bên A chỉ cung cấp thông tin về Hợp đồng tiền gửi khi có yêu cầu của chính bản thân người gửi tiền/đồng chủ sở hữu/người giám hộ/người đại diện theo pháp luật và/ hoặc khi có văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/ hoặc theo các quy định của pháp luật *(To keep in confidence the balance of Party B's term deposit and ensure safety of the deposit for Party B. Party A may only provide information on the Deposit Contract upon request of the Depositor/Co-depositor (Co-owner)/Guardian/Legal Representative and/or upon request in writing of competent State agencies and/or according to provisions of the law).*

2.3. Có các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp Đồng này và pháp luật Việt Nam *(To have other obligations as stipulated in this Contract and by the Vietnamese provisions of the law).*

Điều 7: Cam kết của các bên (Article 7: Commitments of the Parties)

1. Hai Bên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã quy định trong bản Hợp đồng này. Các Bên có thể thỏa thuận và ký thỏa thuận sửa đổi và bổ sung các điều khoản của Hợp đồng hoặc các văn bản thỏa thuận khác liên quan tới số tiền gửi và tiền lãi phát sinh từ tiền gửi và các nội dung khác. Các phụ lục/ thỏa thuận sửa đổi bổ sung của Hợp đồng, các biên bản, cam kết, văn bản thỏa thuận phải có chữ ký của các Bên và được xem là những bộ phận không tách rời của Hợp đồng này *(The two Parties shall strictly abide by provisions of this Contract. The Parties may agree and enter into appendices to amend and supplement articles, clauses of this Contract or other agreements in connection with the Deposit and interest thereon, and other contents. Such Contract appendices,*

records, commitments, written agreements must be signed by the Parties and regarded as inseparable parts of this Contract).

2. Bên B được sử dụng khoản tiền gửi theo Hợp đồng tiền gửi này làm tài sản đảm bảo để bảo đảm cho nghĩa vụ của mình và/hoặc nghĩa vụ của Bên thứ ba *(To use the deposit under this Deposit Contract as collateral /Pledge/ mortgage to secure obligations of Party B and/or a third party).*
3. Bên B có thể thực hiện chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi có kỳ hạn theo các hình thức: (i) tại các điểm giao dịch; hoặc (ii) thông qua phương tiện điện tử theo quy định của Bên A trong từng thời kỳ; hoặc (iii) hình thức khác phù hợp quy định pháp luật và quy định của Bên A *(Party B may transfer ownership of the term deposit by the following methods: (i) at transaction points; or (ii) via electronic means in accordance with Party A's regulations from time to time; or (iii) other methods as permitted by applicable laws and Party A's regulations).*
4. Trường hợp cần tra cứu thông tin Hợp đồng này qua các kênh *(Party B may access information relating to this Contract through the following channels)*, Bên B thông qua:
 - 4.1. Kênh tại quầy giao dịch của Bên A */ At Party A's transaction counters.*
 - 4.2. Trang thông tin điện tử: thông qua website chính thức của OCB (tại mục "Tiết kiệm- Đầu tư") */Website: via OCB's official website (under the "Savings – Investment" section).*
 - 4.3. Tin nhắn điện thoại: thông qua việc đăng ký SMS cho Hợp đồng tiền gửi này */Telephone messages: through the registration of SMS for this Deposit Agreement.*
 - 4.4. Qua các kênh khác theo quy định của Bên A trong từng thời kỳ */Other channels as required by Party A.*
5. Trường hợp Hợp đồng tiền gửi này không còn nguyên vẹn, nhàu nát, rách hoặc mất, Bên B phải thông báo ngay khi phát hiện cho Bên A tại bất kỳ điểm giao dịch nào của Bên A. Việc thanh toán Hợp đồng tiền gửi báo mất này chỉ được thực hiện tại đơn vị phát hành Hợp đồng tiền gửi *(In the event that this Deposit Agreement is no longer intact, is crumpled, torn, or lost, Party B shall promptly notify Party A at any transaction office upon becoming aware of such loss or damage. Payment of a reported lost Deposit Contract shall only be made at the issuing branch).*
6. Trong trường hợp Bên B không thông báo, Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm đối những thiệt hại phát sinh và Bên A có quyền từ chối thực hiện giao dịch và không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan tới giao dịch tiền gửi có kỳ hạn này *(In case Party B fails to notify Party A, Party B shall be fully responsible for any losses incurred and Party A may refuse to perform the transaction and assume no responsibility in connection with this term deposit transaction).*
7. Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp Đồng, trước hết sẽ được hai bên bàn bạc giải quyết, thương lượng trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp không tự giải quyết được hoặc không muốn/ không thể giải quyết bằng thương lượng, một trong các bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam *(Any dispute arising in the course of Contract performance shall first be discussed and settled by the two parties in the spirit of cooperation. In the event of failure or unwillingness/impossibility to settle through negotiation, either party may refer the dispute to the Vietnamese court of competent jurisdiction for judgment in accordance with the Vietnamese law).*

Điều 8: Hiệu lực của Hợp đồng (Article 8: Effectiveness of the Contract)

- 8.1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ Ngày gửi tiền và Bên A nhận được đầy đủ số tiền gửi theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Hợp đồng này cho đến khi *(This Contract takes effect from the date of deposit and upon Party A's receipt of the full Deposit amount specified in Clause 1, Article 1 of this Contract until)*:
- a. Các Bên hoàn tất toàn bộ các nghĩa vụ phát sinh theo Hợp đồng này hoặc */The Parties have fulfilled all their obligations arising under this Contract.*
 - b. Các Bên đồng ý bằng văn bản về việc chấm dứt Hợp đồng này trước thời hạn hoặc */The Parties agree in writing on termination of the Contract prior to maturity.*
 - c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật/ *Other cases according to provisions of the law.*
- 8.2. Các vấn đề không được quy định trong Hợp đồng này sẽ được thực hiện theo *(Issues not specified in this Contract shall be implemented in accordance with)*:
- a. Điều khoản, điều kiện mở và sử dụng sản phẩm Tiền gửi có kỳ hạn áp dụng cho khách hàng cá nhân tại OCB (Đây là một phần không tách rời của hợp đồng này và được niêm yết công khai trên website www.ocb.com.vn); KH cam kết đã được OCB hướng dẫn tra cứu bản Điều khoản điều kiện này tại website www.ocb.com.vn và *(Terms and Conditions for the Issuance and Use of Term Deposit Transaction Products Applicable to Individual Customers at OCB (This is an integral part of this contract publicly by OCB on the website: www.ocb.com.vn); The Customer acknowledges and confirms that OCB has instructed the Customer on how to access and review such Terms and Conditions on the website and)*
 - b. Quy định của pháp luật/ *Provisions of the law.*
- 8.3. Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản song ngữ bằng tiếng Anh và tiếng Việt, mỗi bên giữ 01 (một) bản có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Anh và nội dung tiếng Việt thì nội dung Tiếng Việt có giá trị ưu tiên áp dụng/*This Contract is made in 02 (two) copies, each party keeps 01 (one) copy of equal validity. In case there is discrepancy between the two versions, the Vietnamese version shall prevail.*

ĐẠI DIỆN BÊN A

FOR AND ON BEHALF OF PARTY A

ĐẠI DIỆN BÊN B

FOR AND ON BEHALF OF PARTY B

Bên B đã đọc và đồng ý các nội dung tại hợp đồng này và thỏa thuận, điều kiện, điều khoản chung về hợp đồng tiền gửi mà Bên A đã cung cấp *(Party B confirms that it has read, understood and agreed to all terms and conditions of this Contract and the general terms and conditions governing term deposits provided by Party A.)*